

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ XÂY DỰNG

Số: 7930 /SXD-HĐXD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 10 năm 2026

V/v báo cáo kết quả thẩm định điều
chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu
tư xây dựng công trình: Sửa chữa hư
hỏng cục bộ nền, mặt đường, ATGT
đoạn Km1542+750-Km1552+200
Đường Hồ Chí Minh qua thành phố
Kon Tum (cũ)

Kính gửi: Giám đốc Sở Xây dựng

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025; Luật Phòng
cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;
Luật Đường sắt số 95/2025/QH15 ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy
định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 217/2026/NĐ-CP
ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về
quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân
dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND tỉnh
Quảng Ngãi quy định về một số nội dung quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn
tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của UBND tỉnh
Quảng Ngãi về việc công bố một phần Quy định Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND
ngày 15/10/2025, Quyết định số 51/2025/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND
tỉnh tiếp tục có hiệu lực;

Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của Chủ tịch
UBND tỉnh về việc ủy quyền quyết định đầu tư xây dựng đối với các dự án có cấu
phần xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-SXD ngày 21/01/2026 của Giám đốc Sở Xây
dựng về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên
môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh
Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa
phương năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ các Quyết định của Giám đốc Sở Xây dựng số 723/QĐ-SXD ngày
24/12/2025 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; số 401/QĐ-SXD
ngày 18/9/2025 về việc phê duyệt nhu cầu kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác,

bảo trì kết cấu hạ tầng các tuyến quốc lộ phân cấp quản lý; các tuyến đường tỉnh, đường khác, cầu đường bộ, đường thủy nội địa và bến cảng Bến Đình năm 2026; số 734/QĐ-SXD ngày 25/12/2025 về việc ban hành danh mục dự án, công trình và phân khai kinh phí quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng các tuyến quốc lộ phân cấp quản lý; các tuyến đường tỉnh, đường khác, cầu đường bộ, đường thủy nội địa và bến cảng Bến Đình năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-SXD ngày 18/3/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phê duyệt dự án Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường, ATGT đoạn Km1542+750-Km1552+200 đường Hồ Chí Minh qua thành phố Kon Tum (cũ);

Căn cứ Quyết định số 576/QĐ-SXD ngày 15/4/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường, công trình thoát nước và ATGT đoạn Km1542+750 – Km1552+200 đường Hồ Chí Minh qua thành phố Kon Tum (cũ);

Căn cứ Quyết định số 590/QĐ-SXD ngày 17/4/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phê duyệt dự toán các gói thầu, công trình Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường, ATGT đoạn Km1542+750-Km1552+200 đường Hồ Chí Minh qua thành phố Kon Tum (cũ);

Căn cứ Quyết định số 678/QĐ-SXD ngày 23/4/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán các gói thầu, công trình Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường, ATGT đoạn Km1542+750-Km1552+200 đường Hồ Chí Minh qua thành phố Kon Tum (cũ);

Trên cơ sở đề nghị của phòng Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 471/KHĐT ngày 25/9/2026 về việc thẩm định và trình phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường, ATGT đoạn Km1542+750-Km1552+200 đường Hồ Chí Minh qua thành phố Kon Tum (cũ);

Sau khi xem xét hồ sơ, Sở Xây dựng báo cáo kết quả thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình, như sau:

I. Thông tin chung về dự án: Theo Quyết định số 422/QĐ-SXD ngày 18/3/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phê duyệt dự án và Quyết định số 576/QĐ-SXD ngày 15/4/2026 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án (công trình giao thông, cấp IV; địa điểm xây dựng: các phường Kon Tum, Đắk Cẩm và Đắk Bla, tỉnh Quảng Ngãi).

II. Hồ sơ trình thẩm định:

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định phê duyệt dự án; các Quyết định phê duyệt dự toán, điều chỉnh dự toán các gói thầu.

- Hợp đồng số 10/2026/HĐ-XD ngày 10/6/2026 thi công xây dựng gói thầu Xây dựng công trình; Biên bản kiểm tra, xử lý kỹ thuật hiện trường ngày 17/7/2026 và các văn bản pháp lý liên quan.

2. Hồ sơ tài liệu dự án, khảo sát, thiết kế:

- Hồ sơ báo cáo kinh tế - kỹ thuật đã được phê duyệt.
- Hồ sơ khảo sát địa hình đã được phê duyệt.
- Hồ sơ điều chỉnh báo cáo kinh tế - kỹ thuật (thuyết minh, bản vẽ, dự toán điều chỉnh) do Công ty Cổ phần Xây dựng TM và Đầu tư Phú Bình lập.

3. Hồ sơ năng lực: Theo Công văn số 471/KHĐT ngày 25/9/2026 của phòng Kế hoạch và Đầu tư kèm theo hồ sơ năng lực của Công ty Cổ phần Xây dựng TM và Đầu tư Phú Bình.

III. Nội dung hồ sơ trình thẩm định điều chỉnh:

1. Nội dung trình điều chỉnh:

a. Về nội dung điều chỉnh thiết kế:

- Bổ sung khối lượng sửa chữa mặt đường tại 16 vị trí hư hỏng phát sinh, mở rộng so với hồ sơ thiết kế được duyệt; tổng diện tích hư hỏng tăng thêm 624,86 m² (từ 4.163,02 m² lên 4.787,88 m²), trong đó:

+ Hư hỏng loại 1 tăng 494,25 m² (15 vị trí): xử lý bằng kết cấu loại 1 - cào bóc lớp bê tông nhựa cũ dày 5cm, tưới lớp dính bám, thảm hoàn trả bê tông nhựa chặt BTNC19 dày 5cm.

+ Hư hỏng loại 3 tăng 130,61 m² (vị trí số 32): xử lý bằng kết cấu loại 5 - đào bỏ lớp móng dày trung bình 55cm, hoàn trả móng cấp phối đá dăm Dmax37,5 dày 25cm và Dmax25 dày 18cm, thảm bê tông nhựa chặt BTNC19 dày 7cm và BTNC12,5 dày 5cm.

- Vạch số 7.3 (vạch đi bộ qua đường): bổ sung 05 vạch (kích thước 0,4m x 3,0m) tại các vị trí mở dải phân cách có bề rộng mặt đường 22m; khối lượng bổ sung được điều chuyển từ khối lượng vạch 3.1A (vạch sơn sạt dải phân cách), không làm tăng tổng diện tích vạch sơn theo thiết kế được duyệt.

- Điều chỉnh vạch sơn trắng đỏ dải phân cách tuân thủ quy định về vạch số 8.7 của QCVN 41:2024/BGTVT.

- Kết cấu xử lý và các giải pháp thiết kế khác theo hồ sơ thiết kế được duyệt tại Quyết định số 422/QĐ-SXD ngày 18/3/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng.

b. Về dự toán:

- Bổ sung chi phí kiểm toán độc lập theo Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01/6/2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án.

- Cập nhật các khoản chi phí tư vấn đã thực hiện (chi phí khảo sát và lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo hồ sơ quyết toán; chi phí giám sát thi công, thẩm tra báo cáo kinh tế - kỹ thuật, lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu theo quyết định của chủ đầu tư) và chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán.

- Chi phí xây lắp xác định theo khối lượng sau điều chỉnh và đơn giá của Hợp đồng số 10/2026/HĐ-XD ngày 10/6/2026; chi phí đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công (trước đây tính trong chi phí khác) được tính trong chi phí xây lắp theo giá hợp đồng.

- Giá trị dự toán xây dựng công trình trình thẩm định: 13.098.846.000 đồng (giảm 1.154.000 đồng so với giá trị đã phê duyệt), trong đó chi phí xây lắp 11.871.472.000 đồng, chi phí dự phòng 0 đồng.

2. Lý do điều chỉnh: Qua rà soát hiện trường, đối soát với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt, còn một số tồn tại: trong khoảng 04 tháng từ khi khảo sát đến khi triển khai thi công, nhiều vị trí mặt đường hư hỏng tiếp tục mở rộng với mức độ lớn hơn do ảnh hưởng của thời tiết và lưu lượng phương tiện tham gia giao thông; vạch số 7.3 (vạch đi bộ qua đường) thiết kế 17 vạch trên mặt cắt ngang chưa phù hợp với bề rộng mặt đường 22m tại các vị trí mở dải phân cách; vạch sơn trắng đỏ dải phân cách thiết kế sơn cách quãng 100cm, bề mặt đứng sơn chéo cao 25cm, dài 100cm chưa phù hợp với quy định của vạch số 8.7 theo QCVN 41:2024/BGTVT. Để đảm bảo an toàn giao thông, ổn định công trình, chủ đầu tư đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nội dung nêu trên (*có Biên bản kiểm tra, xử lý kỹ thuật hiện trường ngày 17/7/2026 kèm theo*).

IV. Kết quả thẩm định:

1. Sự phù hợp về quy hoạch, mục tiêu, quy mô đầu tư và các yêu cầu khác được xác định trong quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng: Công trình sau điều chỉnh đảm bảo phù hợp mục tiêu, quy mô đầu tư theo Quyết định số 422/QĐ-SXD ngày 18/3/2026 và Quyết định số 576/QĐ-SXD ngày 15/4/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng; các nội dung điều chỉnh nằm trong phạm vi đoạn tuyến Km1542+750 - Km1552+200, không làm thay đổi địa điểm, quy mô đầu tư và không vượt tổng mức đầu tư đã phê duyệt.

2. Sự đáp ứng yêu cầu của thiết kế bản vẽ thi công về bảo đảm an toàn công trình và biện pháp bảo đảm an toàn công trình lân cận: Đảm bảo. Các vị trí hư hỏng bổ sung sử dụng kết cấu xử lý đã được phê duyệt; việc điều chỉnh vạch số 7.3 và vạch số 8.7 phù hợp với QCVN 41:2024/BGTVT.

3. Việc lập dự toán xây dựng công trình, xác định giá trị dự toán xây dựng công trình: Đã được thẩm định, phê duyệt tại Quyết định số 590/QĐ-SXD ngày 17/4/2026 và Quyết định số 678/QĐ-SXD ngày 23/4/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng.

Nội dung điều chỉnh dự toán xây dựng công trình phù hợp với quy định tại Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; phù hợp với khối lượng điều chỉnh theo biên bản xử lý kỹ thuật hiện trường và quy định về chi phí kiểm toán độc lập tại Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01/6/2026 của Chính phủ, ngoại trừ nội dung sau:

- Khối lượng bổ sung kết cấu loại 5 tại vị trí số 32 (diện tích hư hỏng tăng 130,61 m²) đối với các công tác rải thảm BTNC19 dày 7cm, tưới lớp thấm bảm 1,0kg/m² và rải thảm BTNC12,5 dày 5cm được hồ sơ trình xác định là 170,59 m² (nhân thêm hệ số 1,3061 không có cơ sở), không phù hợp với diện tích hư hỏng thực tế tại Biên bản kiểm tra, xử lý kỹ thuật hiện trường ngày 17/7/2026. Sở Xây dựng xác định lại: rải thảm BTNC19 dày 7cm và tưới lớp thấm bảm tăng 130,61 m²; rải thảm BTNC12,5 dày 5cm và tưới lớp dính bảm 0,5kg/m² tăng 137,14 m²

(gồm 130,61 m² diện tích hư hỏng và 6,53 m² diện tích cào bóc, theo cùng nguyên tắc tính của hồ sơ được duyệt).

- Giá trị khối lượng tăng thêm so với hợp đồng sau thẩm định là 301.098.000 đồng (kết cấu loại 1: 161.614.000 đồng; kết cấu loại 5: 139.484.000 đồng), giảm 24.211.000 đồng so với giá trị trình (325.309.000 đồng). Chi phí xây lắp sau thẩm định là 11.847.261.000 đồng.

- Giữ nguyên tổng mức đầu tư 13.100.000.000 đồng theo Quyết định số 576/QĐ-SXD ngày 15/4/2026; chi phí kiểm toán độc lập và chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán được xác định lại theo tổng mức đầu tư này, chi phí khác sau thẩm định là 131.290.000 đồng (tăng 10.000 đồng so với giá trị trình); phần chênh lệch còn lại đưa vào chi phí dự phòng là 25.355.000 đồng.

- Dự toán xây dựng điều chỉnh:

DVT: Đồng

ST T	Hạng mục chi phí	Dự toán đã phê duyệt (QĐ 576)	Dự toán thẩm định	Chênh lệch Tăng (+) Giảm (-)
1	Chi phí xây lắp	11.555.841.000	11.847.261.000	+ 291.420.000
2	Chi phí quản lý	320.133.000	313.443.000	- 6.690.000
3	Chi phí TV ĐTXD	796.263.000	782.651.000	- 13.612.000
4	Chi phí khác	153.983.000	131.290.000	- 22.693.000
5	Chi phí dự phòng	273.780.000	25.355.000	- 248.425.000
	Tổng cộng:	13.100.000.000	13.100.000.000	0

V. Kết luận và kiến nghị:

1. Kết luận: Hồ sơ điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường, ATGT đoạn Km1542+750-Km1552+200 Đường Hồ Chí Minh qua thành phố Kon Tum (cũ) sau khi hoàn chỉnh theo kết quả thẩm định nêu trên đủ điều kiện để trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

2. Các nội dung khác: Các nội dung khác không điều chỉnh trong văn bản này tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 422/QĐ-SXD ngày 18/3/2026 và Quyết định số 576/QĐ-SXD ngày 15/4/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng.

3. Kiến nghị: Phòng Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác của khối lượng điều chỉnh; chỉ đạo đơn vị tư vấn thiết kế hoàn chỉnh hồ sơ thiết kế, dự toán theo kết quả thẩm định; phối hợp với tư vấn giám sát, nhà thầu thi công kiểm soát chặt chẽ khối lượng thực tế thi công làm cơ sở nghiệm thu, thanh toán, quyết toán và thực hiện điều chỉnh dự toán gói thầu, hợp đồng theo quy định. Chi phí dự phòng sau điều chỉnh còn 25.355.000 đồng, việc sử dụng chi phí dự phòng thực hiện theo quy định hiện hành.

Sở Xây dựng báo cáo kết quả thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế-kỹ thuật

đầu tư xây dựng công trình, kính đề nghị Giám đốc Sở Xây dựng xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:.

- Như trên;
- GD Sở; PGD Sở (M.V.Hà, T.T.Tín);
- Các phòng: KH&ĐT; QLKCHTXD;
QLCLCT;
- Lưu: VT, QLHĐXD_{DanhNT}.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mai Văn Hà